

**BỘ Y TẾ
BỆNH VIỆN K**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~647~~ /BVK-VTTBYT
V/v mời báo giá vật tư, hóa chất
sử dụng cho Máy tiệt trùng nhiệt
độ thấp 100NX AllClear tại Bệnh
viện K cơ sở Quán Sứ.

Hà Nội, ngày ~~06~~ tháng ~~3~~ năm 2026

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện K có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo xây dựng giá dự toán và giá gói thầu mua sắm các mặt hàng vật tư, hóa chất cho vật tư, hóa chất sử dụng cho Máy tiệt trùng nhiệt độ thấp 100NX AllClear tại Bệnh viện K cơ sở Quán Sứ, nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện K.

2. Thông tin liên hệ:

+ Họ và tên người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Trịnh Quang Nguyên

+ Số điện thoại: 0943.430.622

+ Chức vụ: Nhân viên Phòng vật tư – thiết bị y tế

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Báo giá gửi xin gửi về Bệnh viện K tại địa chỉ: Số 30, Cầu Bươu, Phường Thanh Liệt, Thành phố Hà Nội.

- Bản scan báo giá (có đóng dấu hợp pháp của đơn vị), file mềm báo giá excel gửi theo địa chỉ email: phongvttbyt.bvk@gmail.com để Bệnh viện tổng hợp.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Kể từ ngày đăng tải đến trước 17h00 ngày ~~17~~ tháng ~~3~~ năm 2026.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày ~~17~~ tháng ~~3~~ năm 2026.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục hàng hoá: Chi tiết theo phụ lục 01 đính kèm.

2. Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hoá, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải đảm bảo việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.

III. Địa điểm cung cấp hàng hoá: Bệnh viện K. Yêu cầu báo giá bao gồm chi phí vận chuyển, bảo hiểm, bảo quản... và toàn bộ các loại thuế, phí liên quan.

IV. Thời gian giao hàng dự kiến: Giao hàng từng đợt trong thời gian ≤ 72 giờ (hoặc ≤ 24 giờ đối với trường hợp cấp cứu) kể từ khi tiếp nhận thông tin yêu

cầu của Bệnh viện K.

V. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

- Tạm ứng: Không.
- Đồng tiền thanh toán: VNĐ.
- Phương thức thanh toán: Chuyển khoản.

VI. Thành phần và quy cách hồ sơ báo giá:

1. Báo giá: Chi tiết theo mẫu số 02 của phụ lục đính kèm.
2. Tài liệu kỹ thuật liên quan:
 - Giấy phép đăng ký kinh doanh; Văn bản công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế loại B, C, D.
 - Bảng đáp ứng yêu cầu mời báo giá, Hồ sơ sản phẩm và các tài liệu kỹ thuật có liên quan
 - Hợp đồng cung cấp sản phẩm đã ký kết hoặc thông báo trúng thầu (nếu có);

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang TTĐT BVK;
- HT mạng đấu thầu quốc gia;
- Lưu: VT, VTTBYT.



GIÁM ĐỐC

Lê Văn Quảng

PHỤ LỤC SỐ 01

DANH MỤC HÀNG HOÁ

BỆNH VIỆN

K

BHX-VTTBYT

ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Bệnh viện K)

(Gửi kèm Công văn số 447 /BXH-VTTBYT ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Bệnh viện K)

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
1	Túi đóng gói dụng cụ cỡ 100mm x 70m	- Cuộn giấy đựng dụng cụ tiệt khuẩn bằng máy nhiệt độ thấp H2O2 Plasma/ STERRAD, được thiết kế giúp duy trì tính vô khuẩn của dụng cụ sau khi tiệt khuẩn (lên đến 12 tháng). - Lớp Tyvek: Lớp phim mờ đục được làm từ vật liệu xếp DuPont Tyvek 4057B polyolefin dạng sợi, giúp H2O2 thẩm thấu để diệt khuẩn cho dụng cụ. -Lớp trong suốt làm từ chất liệu polyethylene và polyester, giúp quan sát được dụng cụ bên trong, H2O2 không thẩm thấu vào băng mặt này. - Được khuyến cáo sử dụng của nhà sản xuất máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp H2O2 Plasma/ STERRAD, được FDA công nhận hiệu quả đối với dụng cụ được gói một và hai lớp. - Có chỉ thị hóa học chuyển màu rõ ràng từ màu đỏ sang màu vàng - màu được hiển thị trên thanh đối chứng trên bao bì (hoặc màu sáng hơn) khi tiếp xúc với H2O2 trong quá trình xử lý dụng cụ bằng máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp H2O2 Plasma/ STERRAD. Độ ổn định màu của chất chỉ thị hóa học sau quá trình tiệt khuẩn là 06 tháng. - Được chứng nhận tương thích với hệ thống tiệt khuẩn Sterrad khi đóng gói 1 lớp và 2 lớp. - Đạt tiêu chuẩn: Đáp ứng các tiêu chuẩn EN 868; ISO 11607-1:2019; ISO 13485, CE, CFG do FDA (Mỹ) cấp. - Độ chịu áp lực: 0.41-2.45 psi (2.83- 16.89 kPa), độ mở túi không quá 10mm, độ bền mỗi hàn ≥ 0.45 lbf/in (1.2 N/15 mm), thiết kế ba lớp hàn chống tái nhiễm hiệu quả, duy trì tính vô khuẩn lên đến 12 tháng.	Cuộn	10
2	Túi đóng gói dụng cụ cỡ 150mm x 70m	- Cuộn giấy đựng dụng cụ tiệt khuẩn bằng máy nhiệt độ thấp H2O2 Plasma/ STERRAD, được thiết kế giúp duy trì tính vô khuẩn của dụng cụ sau khi tiệt khuẩn (lên đến 12 tháng). - Lớp Tyvek: Lớp phim mờ đục được làm từ vật liệu xếp DuPont Tyvek 4057B polyolefin dạng sợi, giúp H2O2 thẩm thấu để diệt khuẩn cho dụng cụ. -Lớp trong suốt làm từ chất liệu polyethylene và polyester, giúp quan sát được dụng cụ bên trong, H2O2 không thẩm thấu vào băng mặt này. - Được khuyến cáo sử dụng của nhà sản xuất máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp H2O2 Plasma/	Cuộn	15

02

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		STERRAD, được FDA công nhận hiệu quả đối với dụng cụ được gói một và hai lớp. - Có chỉ thị hóa học chuyển màu rõ ràng từ màu đỏ sang màu vàng - màu được hiển thị trên thanh đối chứng trên bao bì (hoặc màu sáng hơn) khi tiếp xúc với H2O2 trong quá trình xử lý dụng cụ bằng máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp H2O2 Plasma/ STERRAD. Độ ổn định màu của chất chỉ thị hóa học sau quá trình tiệt khuẩn là 06 tháng. - Được chứng nhận tương thích với hệ thống tiệt khuẩn Sterrad khi đóng gói 1 lớp và 2 lớp. - Đạt tiêu chuẩn: Đáp ứng các tiêu chuẩn EN 868; ISO 11607-1:2019; ISO 13485, CE, CFG do FDA (Mỹ) cấp. - Độ chịu áp lực: 0.41-2.45 psi (2.83- 16.89 kPa), độ mở túi không quá 10mm, độ bền mối hàn $\geq$ 0.45 lbf/in (1.2 N/15 mm), thiết kế ba lớp hàn chống tái nhiễm hiệu quả, duy trì tính vô khuẩn lên đến 12 tháng.		
3	Túi đóng gói dụng cụ 200mm x 70mm	- Cuộn giấy đựng dụng cụ tiệt khuẩn bằng máy nhiệt độ thấp H2O2 Plasma/ STERRAD, được thiết kế giúp duy trì tính vô khuẩn của dụng cụ sau khi tiệt khuẩn (lên đến 12 tháng). - Lớp Tyvek: Lớp phim mờ đục được làm từ vật liệu xốp DuPont Tyvek 4057B polyolefin dạng sợi, giúp H2O2 thẩm thấu để diệt khuẩn cho dụng cụ. -Lớp trong suốt làm từ chất liệu polyethylene và polyester, giúp quan sát được dụng cụ bên trong, H2O2 không thấm thấu vào bằng mặt này. - Được khuyến cáo sử dụng của nhà sản xuất máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp H2O2 Plasma/ STERRAD, được FDA công nhận hiệu quả đối với dụng cụ được gói một và hai lớp. - Có chỉ thị hóa học chuyển màu rõ ràng từ màu đỏ sang màu vàng - màu được hiển thị trên thanh đối chứng trên bao bì (hoặc màu sáng hơn) khi tiếp xúc với H2O2 trong quá trình xử lý dụng cụ bằng máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp H2O2 Plasma/ STERRAD. Độ ổn định màu của chất chỉ thị hóa học sau quá trình tiệt khuẩn là 06 tháng. - Được chứng nhận tương thích với hệ thống tiệt khuẩn Sterrad khi đóng gói 1 lớp và 2 lớp. - Đạt tiêu chuẩn: Đáp ứng các tiêu chuẩn EN 868; ISO 11607-1:2019; ISO 13485, CE, CFG do FDA (Mỹ) cấp. - Độ chịu áp lực: 0.41-2.45 psi (2.83- 16.89 kPa), độ mở túi không quá 10mm, độ bền mối hàn $\geq$ 0.45 lbf/in (1.2 N/15 mm), thiết kế ba lớp hàn chống tái nhiễm hiệu quả, duy trì tính vô khuẩn lên đến 12 tháng.	Cuộn	60

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
4	Túi đóng gói cụ 250mm x 70m	- Cuộn giấy đựng dụng cụ diệt khuẩn bằng máy nhiệt độ thấp H2O2 Plasma/ STERRAD, được thiết kế giúp duy trì tính vô khuẩn của dụng cụ sau khi diệt khuẩn (lên đến 12 tháng). - Lớp Tyvek: Lớp phim mờ đục được làm từ vật liệu xốp DuPont Tyvek 4057B polyolefin dạng sợi, giúp H2O2 thẩm thấu để diệt khuẩn cho dụng cụ. - Lớp trong suốt làm từ chất liệu polyethylene và polyester, giúp quan sát được dụng cụ bên trong, H2O2 không thẩm thấu vào bằng mặt này. - Được khuyến cáo sử dụng của nhà sản xuất máy diệt khuẩn nhiệt độ thấp H2O2 Plasma/ STERRAD, được FDA công nhận hiệu quả đối với dụng cụ được gói một và hai lớp. - Có chỉ thị hóa học chuyển màu rõ ràng từ màu đỏ sang màu vàng - màu được hiển thị trên thanh đối chứng trên bao bì (hoặc màu sáng hơn) khi tiếp xúc với H2O2 trong quá trình xử lý dụng cụ bằng máy diệt khuẩn nhiệt độ thấp H2O2 Plasma/ STERRAD. Độ ổn định màu của chất chỉ thị hóa học sau quá trình diệt khuẩn là 06 tháng. - Được chứng nhận tương thích với hệ thống diệt khuẩn Sterrad khi đóng gói 1 lớp và 2 lớp. - Đạt tiêu chuẩn: Đáp ứng các tiêu chuẩn EN 868; ISO 11607-1:2019; ISO 13485, CE, CFG do FDA (Mỹ) cấp. - Độ chịu áp lực: 0.41-2.45 psi (2.83- 16.89 kPa), độ mở túi không quá 10mm, độ bền mỗi hàn $\geq$ 0.45 lbf/in (1.2 N/15 mm), thiết kế ba lớp hàn chống tái nhiễm hiệu quả, duy trì tính vô khuẩn lên đến 12 tháng.	Cuộn	70
5	Túi đóng gói cụ 350mm x 70m	- Cuộn giấy đựng dụng cụ diệt khuẩn bằng máy nhiệt độ thấp H2O2 Plasma/ STERRAD, được thiết kế giúp duy trì tính vô khuẩn của dụng cụ sau khi diệt khuẩn (lên đến 12 tháng). - Lớp Tyvek: Lớp phim mờ đục được làm từ vật liệu xốp DuPont Tyvek 4057B polyolefin dạng sợi, giúp H2O2 thẩm thấu để diệt khuẩn cho dụng cụ. - Lớp trong suốt làm từ chất liệu polyethylene và polyester, giúp quan sát được dụng cụ bên trong, H2O2 không thẩm thấu vào bằng mặt này. - Được khuyến cáo sử dụng của nhà sản xuất máy diệt khuẩn nhiệt độ thấp H2O2 Plasma/ STERRAD, được FDA công nhận hiệu quả đối với dụng cụ được gói một và hai lớp. - Có chỉ thị hóa học chuyển màu rõ ràng từ màu đỏ sang màu vàng - màu được hiển thị trên thanh đối chứng trên bao bì (hoặc màu sáng hơn) khi tiếp xúc với H2O2 trong quá trình xử lý dụng cụ bằng máy diệt khuẩn nhiệt độ thấp H2O2 Plasma/ STERRAD. Độ ổn định màu của chất	Cuộn	15

702

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
		chỉ thị hóa học sau quá trình tiệt khuẩn là 06 tháng. - Được chứng nhận tương thích với hệ thống tiệt khuẩn Sterrad khi đóng gói 1 lớp và 2 lớp. - Đạt tiêu chuẩn: Đáp ứng các tiêu chuẩn EN 868; ISO 11607-1:2019; ISO 13485, CE, CFG do FDA (Mỹ) cấp. - Độ chịu áp lực: 0.41-2.45 psi (2.83- 16.89 kPa), độ mở túi không quá 10mm, độ bền mối hàn $\geq$ 0.45 lbf/in (1.2 N/15 mm), thiết kế ba lớp hàn chống tái nhiễm hiệu quả, duy trì tính vô khuẩn lên đến 12 tháng.		
6	Giấy in nhiệt dùng cho máy tiệt khuẩn STERRAD	- Giấy in nhiệt dùng in kết quả tiệt trùng máy STERRAD NX và 100NX - Chiều rộng cuộn giấy: 80mm - Chiều dài: 74,7m	Cuộn	30
7	Que Chỉ thị Hóa học STERRAD	- Que thử có chỉ thị hóa học nhận dạng H₂O₂, chuyển từ đỏ sang vàng/màu biểu thị trên thanh đối chứng (hoặc sáng hơn) khi tiếp xúc với H₂O₂ - Tương thích với các dòng máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp H₂O₂ plasma/ STERRAD - Kích thước que thử: 14,3mm x 101,6mm x 0,254mm - Kích thước đai chỉ thị hóa học chuyển màu: 55,5mm x 3mm - Thành phần cấu tạo của que thử bằng vật liệu styrene màu trắng đục - Đạt tiêu chuẩn: CE, ISO, CFG do FDA (Mỹ) cấp	Que	200.000
8	Chỉ thị sinh học cho chu trình tiệt khuẩn STERRAD Velocity.	- Chỉ thị sinh học, đạt được tính năng thiết bị thách thức chu trình, được sử dụng cùng máy đọc Sterrad Velocity, đọc kết quả nhanh trong 15 phút - Mỗi ống có chứa 1 triệu bào tử Geobacillus sterothermophilus - Có chỉ thị hóa học trên nắp ống, chuyển màu từ đỏ sang vàng sau khi tiếp xúc H₂O₂ - Tương thích tất cả các máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp H₂O₂ plasma/ STERRAD - Đạt tiêu chuẩn: CE, ISO , CFG do FDA (Mỹ) cấp.	Ống	390

722

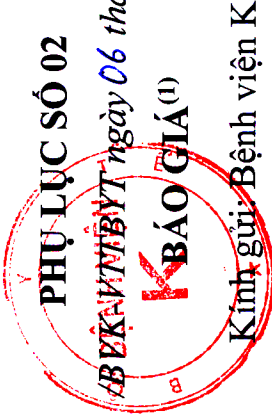
STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng
9	Hóa chất dùng cho máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp STERRAD 100NX AllClear	- Bảng đựng hóa chất H2O2 dùng cho máy tiệt trùng nhiệt độ thấp STERRAD 100NX - Mỗi bảng gồm 10 cell mỗi cell chứa 5,4ml H2O2 58% - Đạt các tiêu chuẩn: EU/ CE, ISO, CFG do FDA Mỹ cấp	Bảng	200

- Ghi chú:

- + Trường hợp đơn vị có thêm các mã sản phẩm khác cùng tính năng và thông số kỹ thuật, khuyến khích đơn vị báo giá
- + Ghi chính xác thông số kỹ thuật theo đúng thông số hàng hoá báo giá
- + Chỉ dẫn tài liệu (bản cứng, bản mềm) chứng minh thông số kỹ thuật mặt hàng báo giá



72



(Gửi kèm Công văn số 647-BE/K-VN/BYT ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Bệnh viện K)

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện K, chúng tôi... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các mặt hàng và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục hàng hoá ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽³⁾						Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Đơn vị tính	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thuế VAT (%)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
		Thông số kỹ thuật mời báo giá	Thông số kỹ thuật báo giá	Tên thương mại	Mã, code hàng hóa (REF)	Hãng sản xuất ⁽¹⁾	Phân loại TTBYT	Số đăng ký/ Số công bố/ Số Giấy phép nhập khẩu									
1	Hàng hoá A																
2	Hàng hoá B																
n	...																

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày, phù hợp với thông tin tại khoản 5 Mục I - Yêu cầu báo giá].

Tên cán bộ phụ trách khi cần liên hệ:

Số điện thoại:

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.



- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
 - Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.
4. Quy đơn vị có thể báo giá một hoặc nhiều mặt hàng hoá chất, vật tư y tế. Trường hợp quý đơn vị báo giá thông số kỹ thuật tương đương hoặc cao hơn thông số kỹ thuật mời báo giá cần ghi rõ kèm các tài liệu chứng minh để bệnh viện hoàn thiện xây dựng thông số kỹ thuật.

...., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế (đã bao gồm VAT).
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo



quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

